TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TĨNH GIA** TỈNH THANH HÓA	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 80/2019/HSST
Ngày: 12/9/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TĨNH GIA - TỈNH THANH HOÁ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

***- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: bà Lương Thị Cúc**

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Lê Văn Tấn

2. Ông: Nguyễn Thế Anh

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: **Ông Phạm Xuân Thành** – Thư ký TAND huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện VKSND huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà: **Bà Nguyễn Thị Quỳnh** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 9 năm 2019 tại Hội trường xét xử TAND huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa đưa ra xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 76/2019/HSST ngày 07/8/2019. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 82/2019/QĐXX- ST, ngày 27/8/2019 đối với bị cáo:

NGUYỄN CÔNG D – Sinh năm: 1978; Nơi sinh: Xã Q , huyện L, Ngh; HKTT và Trú tại: Thôn 14, Xã Q , huyện L, tỉnh Ngh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 4/12; Con ông: Nguyễn Công N – Sinh năm 1949 và bà: Nguyễn Thị T - Sinh năm 1952; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo không; Quốc tịch: Việt Nam; Vợ: Đậu Thị K - Sinh năm 1978; Có 06 con lớn SN 2000, nhỏ SN 2016; Tiền án: Ngày 25/02/2016, bị TAND huyện Q, tỉnh Ngh xử phạt 24 tháng tù giam về tội "VPQĐ về Điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/52019 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 04/5/2019, do có nhu cầu sử dụng trái phép chất ma túy nên Nguyễn Công D điều khiển xe mô tô BKS 37B5 – 5925 đến khu vực cầu Hổ thuộc địa phận xã Mai Lâm, huyện Tĩnh Gia để mua ma túy. Tại đây D gặp một người đàn ông lạ mặt, cao khoảng 1m65, mặc áo mưa màu xanh rêu hỏi "Có ma túy không bán cho tôi 1.000.000đ", thì người đàn ông đồng ý và bảo D đợi. một lúc sau thì người

đàn ông quay lại và đưa cho D 01 gói ma túy. Sau khi mua được ma túy thì D điều khiển xe quay về nhà, khi đi đến địa phận xã Trường Lâm, huyện Tĩnh Gia thì D bị Tổ công tác giao thông Công an huyện Tĩnh Gia phát hiện và thu giữ tại túi quần bên phải phía trước D đang mặc có 01 gói giấy tráng kim loại màu vàng trắng, bên trong có 01 cục chất bột, màu trắng ngà và 01 xe mô tô không rõ nhãn hiệu, kiểu dáng xe Wave alpha màu đen đã qua sử dụng có BKS 37P5 – 5925.

Tiến hành khám xét tại nơi ở của Nguyễn Công D không thu giữ được gì liên quan đến hành vi phạm tội của D.

Tại kết luận giám định số 1174/MT – PC09 ngày 07/5/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

+ Chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn thu giữ khi bắt quả tang là ma túy, có khối lượng 0,473g loại Heroin.

+ Mẫu vật còn lại sau giám định là 0,403g loại Heroin.

Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra nhưng chưa xác định được đối tượng bán ma túy cho D, cơ quan điều tra tiếp tục điều tra theo đúng quy định.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo nhận tội và không có ý kiến gì về nội dung bản cáo trạng mà VKS ND huyện Tĩnh Gia truy tố bị cáo.

Bản cáo trạng số 83/CT-VKS ngày 07/8/2019 của VKSND huyện Tĩnh Gia đã truy tố Nguyễn Công D về tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*.

Tại phiên tòa VKS vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX căn cứ: Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 BLHS và đề nghị mức hình phạt từ 20 đến 24 tháng tù. Thời gian chấp hành tính từ ngày 04/5/2019.

Bị cáo nhận tội, không có ý kiến tranh luận gì với đại diện VKS, đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình và đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Phân tích tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tĩnh Gia, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tĩnh Gia, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Phân tích những chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội:

Tại phiên tòa Nguyễn Công D đã khai nhận rõ: Vào khoảng 16h30’ ngày 04/5/2019, tại khu vực Cầu Hổ xã Mai Lâm, huyện Tĩnh Gia, Nguyễn Công D đã có hành vi mua 0,473gam ma túy loại Heroin của một người đàn ông không quen biết nhằm mục đích để sử dụng. Trên đường quay về nhà đến khu vực xã Trường Lâm thì bị Tổ công tác giao thông Công an huyện Tĩnh Gia phát hiện và bắt quả tang, thu giữ trong người D 0,473gam ma túy loại Heroin. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và cần xử phạt nghiêm theo quy định của pháp luật.

Đại diện VKS thực hành quyền công tố tại phiên toà giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo khoản 1 Điều 249 BLHS.

Bị cáo nhận tội, không có ý kiến tranh luận gì với đại diện VKS, đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình và đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với tang vật cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ, phù hợp với lời kết luận của đại diện VKS. Do vậy có đủ cơ sở kết luận: Hành vi phạm tội của bị cáo có đủ các dấu hiệu cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại Điều 249 của BLHS.

[3]. Xét tính chất vụ án:

Trong những năm qua tình hình về tội phạm ma túy dưới mọi hình thức trong cả nước nói chung và trên địa bàn huyện Tĩnh Gia nói riêng ngày càng tăng. Các vụ án ma túy diễn biến ngày càng phức tạp, tình trạng sử dụng ma túy diễn ra ngày càng nhiều. Có thể nói ma túy là một tệ nạn đang nhức nhối nhất hiện nay mà Đảng, nhà nước và nhân dân ta đã và đang quyết tâm loại trừ ra khỏi đời sống xã hội vì ma tuý có tác hại nghiêm trọng đến đời sống, sức khoẻ, hạnh phúc của mọi người, mọi nhà, làm suy thoái về giống nòi, suy đồi về đạo đức, lối sống, ma tuý làm lây lan căn bệnh thế kỷ HIV, do ma tuý mà một loạt các tội phạm khác gia tăng. Bị cáo đủ nhận thức để hiểu được những tác hại do ma túy gây ra và các hành vi về tàng trữ, mua bán, sử dụng, lôi kéo người khác ... đều vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện và thực hiện tới cùng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tới chính sách quản lý độc quyền của nhà nước về ma túy, gây nên dư luận bất bình trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng đến tình hình trật tự an ninh, an toàn xã hội, ảnh hưởng đến lối sống và thuần phong mỹ tục và ảnh hưởng trực tiếp tới sức khỏe của các bị cáo nói riêng cũng như tiếp tay cho những kẻ buôn bán trái phép chất ma túy. Vì vậy cần phải lên cho bị cáo một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của mình.

[4]. Xét về nhân thân và trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thật thà, thành khẩn khai báo rõ về hành vi phạm tội của mình nên khi lượng hình cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51BLHS làm tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo để bị cáo thấy được tính khoan hồng của pháp luật. Tuy nhiên năm 2016 bị cáo đã bị TAND huyện Q xử phạt 24 tháng tù giam về tội “VPQĐ về ĐKPTGT ĐB” bị cáo, chấp hành xong hình phạt chưa được xóa án tích lại tiếp tục lao vào con đường phạm tội mới nên phải chịu một tiết tăng nặng theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của BLHS. Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội

nên nghĩ cần cách ly bị cáo ra khỏi dời sống xã hội một thời gian để bị cáo thấy được tính nghiêm minh của pháp luật cũng như răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Xét về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện hút, mục đích của bị cáo phạm tội là để sử dụng nên nghĩ không cần áp dụng khoản 5 Điều 249 BLHS.

[5]. Xét về vật chứng gồm: Cần tịch thu tiêu hủy 0,403gam Heroin hiện đang được lưu giữ tại kho chi cục thi hành án dân sự huyện Tĩnh Gia.

Xe mô tô BKS 37P5 – 5925 được xác định là xe của bị cáo đã mua của anh Nguyễn Văn Thông nên thuộc quyền sở hữu của bị cáo. Đây là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu bán xung công.

Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 BLHS.

- Tuyên bố: Nguyễn Công D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

- Xử phạt: Nguyễn Công D 24 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 04/5/2019.

- Về vật chứng: Áp dụng: Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 0,403 gam theo phiếu NK2019/74 ngày 15/8/2019 của Chi cục THADS huyện Tĩnh Gia, Thanh Hóa.

+ Tịch thu bán xung công 01 xe mô tô BKS 37P5 – 5925 có kèm đăng ký xe máy hiện đang được lưu giữ tại kho của Chi cục THADS huyện Tĩnh Gia theo phiếu NK2019/74 ngày 15/8/2019.

- Án phí : Áp dụng: Khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án và điểm 1 mục I bản danh mục án phí, lệ phí tòa án.

- Bị cáo phải chịu 200.000^{đ} tiền án phí HSST.

- Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và 333 BL TTHS. Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành tại Điều 2 Luật THA dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận THA, quyền yêu cầu THA, tự nguyện THA hoặc bị cưỡng chế THA theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật THA dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật THA dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND huyện Tĩnh Gia;
- Công an huyện Tĩnh Gia;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

- THADS huyện Tĩnh Gia;
- Bị cáo;
- Lưu.

Lương Thị Cúc